TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số:03/2017/QĐST- KDTM
"Vụ: V Bank – H
T/c hợp đồng tín dụng"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Vĩnh Linh, ngày 29 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; ;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2017/TLST- KDTM ngày 19 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam T *(Gọi tắt là V Bank)*

Địa chỉ: Số 8 L, phường L, quận Đ, Hà Nội.

Do các ông Phạm Văn T – Phó giám đốc V Bank chi nhánh Q, ông Nguyễn Mạnh S - Cán bộ xử lý nợ, ông Đào Duy T - cán bộ xử lý nợ và ông Nguyễn Đăng Thanh H – chuyên viên hỗ trợ tín dụng – V Bank Chi nhánh Q đại diện theo ủy quyền (Các văn bản ủy quyền Số 04/2017/UQ-HĐQT ngày 18/01/2017, số 764/2017/UQ-VPB ngày 25/5/2017).

- *Bị đơn*: Ông Võ Đình H, sinh: 1957 – Chủ Doanh nghiệp tư nhân Đ

Địa chỉ: Khóm N, thị trấn B, huyện V, tỉnh Quảng Trị.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Võ Đình H, sinh năm: 1987.
+ Chị Võ Thị Minh T, sinh năm: 1987
+ Anh Võ Đình H, sinh năm: 1990
+ Bà Lê Thị C, sinh năm: 1961

Đều trú tại: Khóm N, thị trấn B, huyện V, Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Trần Đình H xác nhận nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam T theo hợp đồng tín dụng LD1205400022 ngày 23 tháng 02 năm 2012, tính đến ngày 22/5/2017 số nợ như sau:

+ Nợ gốc: 245.000.000đ

+ Nợ lãi: 186.863.166đ

Tổng cộng là: 431.863.166đ *(Bốn trăm ba mươi mốt triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn một trăm sáu mươi sáu đồng)*

Tổng số tiền mà ông Trần Đình H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T tính đến ngày 22/5/2017 là 431.863.166đ (Trong đó nợ gốc: 245.000.000đ, nợ lãi 186.863.166đ).

Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Ông Võ Đình H phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T toàn bộ số tiền 431.863.166đ (Bốn trăm ba mươi mốt triệu tám trăm sáu mươi ba ngàn một trăm sáu mươi sáu đồng), thời hạn trả nợ cuối cùng là ngày 31/10/2017.

Trường hợp ông Võ Đình H vi phạm thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng TMCP Việt Nam T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ, cụ thể là:

Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận số BC 430987 do Ủy ban nhân dân huyện V cấp ngày 06/5/2011cho hộ ông Võ Đình H và bà Lê Thị C vị trí thửa đất số: 188, tờ bản đồ số: 7, diện tích: 1094m^2 *(Trong đó đất ở đô thị: 200m^2, đất trồng cây lâu năm 894m^2)*; địa chỉ thửa đất: tại khóm N, thị trấn B, huyện V, Quảng Trị. Tài sản gắn liền trên đất là nhà xây cấp 4, diện tích sử dụng 50m^2, tường chịu lực, khung Bê tông cốt thép.

Về án phí: Ông Võ Đình H thuận chịu 10.637.263đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T số tiền 10.244.000đ tạm ứng án phí DSST theo biên lai thu số: 0005948 ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Quảng Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ tiếp theo của ngày ban hành quyết định này, người phải thi hành án (Ông Võ Đình H) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng nếu các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà bên vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>*:*
- Tòa án tỉnh;
- VKS V;
- Chi cục THADS V;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Đức Minh